CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU
DN: C=VN, S=Hồ Chí Minh, L=Quận 7, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0303191804
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2020-04-16 10:23:35
Foxit Reader Version: 9.5.0

SaoBacDau
TECHNOLOGIES GROUP

TP Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

(v/v: thông qua quy chế tổ chức hoạt động HĐQT sửa đổi bổ sung 2020)

Số: 01/2020/QĐ-HĐQT

- *Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303191804 do Sở Kế Hoạch & Đầu Tư cấp lần đầu ngày 11/02/2004; thay đổi lần 19 ngày 13/02/2020;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty;*
- *Căn cứ vào BBH HĐQT số 01/ BBH-2020 ngày 16/04/2020;*
- *Căn cứ vào trách nhiệm và quyền hạn của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) theo Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT.*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi bổ sung ngày 16/04/2020 thay thế cho bản Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành ngày 12/03/2019 như đính kèm dưới đây.

Điều 2: Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định các nội dung có liên quan đến ban hành và chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người đại diện theo pháp luật của Công ty, Tổng Giám đốc, các Ban chuyên trách, Đại diện vốn và các Cán bộ công nhân viên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0303191804 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU
QUẬN 7 - T.P HỒ CHÍ MINH

TRẦN ANH TUẤN

RESULTS WILL TOLD

QUY CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2020/QĐ-HĐQT của Hội đồng quản trị SBD Corp)

NGÀY 16 THÁNG 04 NĂM 2020

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU 3
I. MỤC ĐÍCH 4
II. PHẠM VI ÁP DỤNG 4
III. TÀI LIỆU THAM CHIẾU 4
IV. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT 4
V. NỘI DUNG 4
5.1. Trách nhiệm 4
5.2. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ của HĐQT 5
5.2.1. Cơ cấu tổ chức 5
5.2.2. Hội đồng quản trị 5
5.2.3. Các Tiểu ban và Hội đồng chuyên trách 5
5.3. Chức năng và nhiệm vụ 5
5.3.1. Hội đồng quản trị 5
5.3.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị 7
5.3.3. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị 7
5.3.4. Thành viên Hội đồng quản trị 8
5.3.5. Người phụ trách quản trị công ty (Tổng Giám đốc) (Điều 160 luật doanh nghiệp) 8
5.3.6. Chánh văn phòng HĐQT 8
5.3.7. Các Tiểu ban, Hội đồng chuyên trách 9
5.4. Đại diện vốn góp của SBD tại các công ty thành viên 11
5.4.1. Vai trò của Đại diện vốn 11
5.4.2. Chức năng và nhiệm vụ của Đại diện vốn 11
5.5. Chương trình công tác, thù lao và quy định phân cấp, ủy quyền của HĐQT 12
5.5.1. Chương trình công tác của HĐQT 12
5.5.2. Đánh giá công việc của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng 12
5.5.3. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành HĐQT 12
5.5.4. Phân cấp, ủy quyền của HĐQT 13
5.6. Mối quan hệ làm việc của HĐQT 13
5.6.1. Quan hệ giữa HĐQT và Đại hội đồng cổ đông 13
5.6.2. Quan hệ giữa HĐQT và Tổng giám đốc công ty 13
5.6.3. Quan hệ giữa HĐQT và Ban Kiểm soát 13

LỜI MỞ ĐẦU

Sao Bắc Đẩu là Công ty Công nghệ thông tin với bề dày nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực tích hợp hệ thống và là đối tác uy tín của các hãng công nghệ lớn trên toàn cầu. Cùng với tầm nhìn và sứ mệnh đã được xác định "Trở thành Tổng công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp giải pháp và dịch vụ CNTT tại Việt Nam, là nơi hội tụ của sự thành đạt và niềm tự hào của con người Sao Bắc Đẩu.", HĐQT công ty đã không ngừng thể hiện vai trò quan trọng trong việc hoạch định chiến lược, định hướng kinh doanh để đảm bảo sự phát triển bền vững, đảm bảo các lợi ích của cổ đông, các bên liên quan khác; cũng như tạo dựng sự tin tưởng của thị trường và góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh của công ty.

Vì vậy, căn cứ vào nhu cầu điều hành, phát triển doanh nghiệp và các quy định của pháp luật về quản trị công ty cổ phần niêm yết theo quy định Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật hiện hành có liên quan và Điều lệ công ty. Công ty cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu quyết định ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

NỘI DUNG

I. MỤC ĐÍCH

- Quy chế này được lập nhằm đưa ra các yêu cầu chung nhất về việc tổ chức và quản lý tất cả các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu;
- Quy chế này quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng quản trị, Đại diện vốn và các ban chuyên trách. Đồng thời xác định vai trò của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu đối với các công ty thành viên, đảm bảo hiệu quả của công tác quản lý điều hành phù hợp với chiến lược phát triển chung của tập đoàn.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy chế này được áp dụng tại Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu và các công ty thành viên.

III. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

- Điều lệ Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2018.

IV. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

- SBD : Công ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu/ SBD Corp.
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- TGĐ : Tổng Giám Đốc
- CTTV : Công ty thành viên
- BGĐ : Ban Giám Đốc
- CT : Chủ tịch
- KPI : Chỉ số đo lường hiệu quả công việc

V. NỘI DUNG

5.1. Trách nhiệm

- HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; HĐQT uỷ quyền cho CT.HĐQT thực hiệc các nhiệm vụ liên quan điều hành hoạt động thường xuyên của HĐQT;
- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, TGĐ điều hành có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các ban chuyên trách của HĐQT một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty;
- Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm tổ chức triển khai và đảm bảo tính hiệu lực của quy chế này trong toàn Công ty và thực hiện các công việc theo sự uỷ quyền của HĐQT.

5.2. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ của HĐQT

5.2.1. Cơ cấu tổ chức

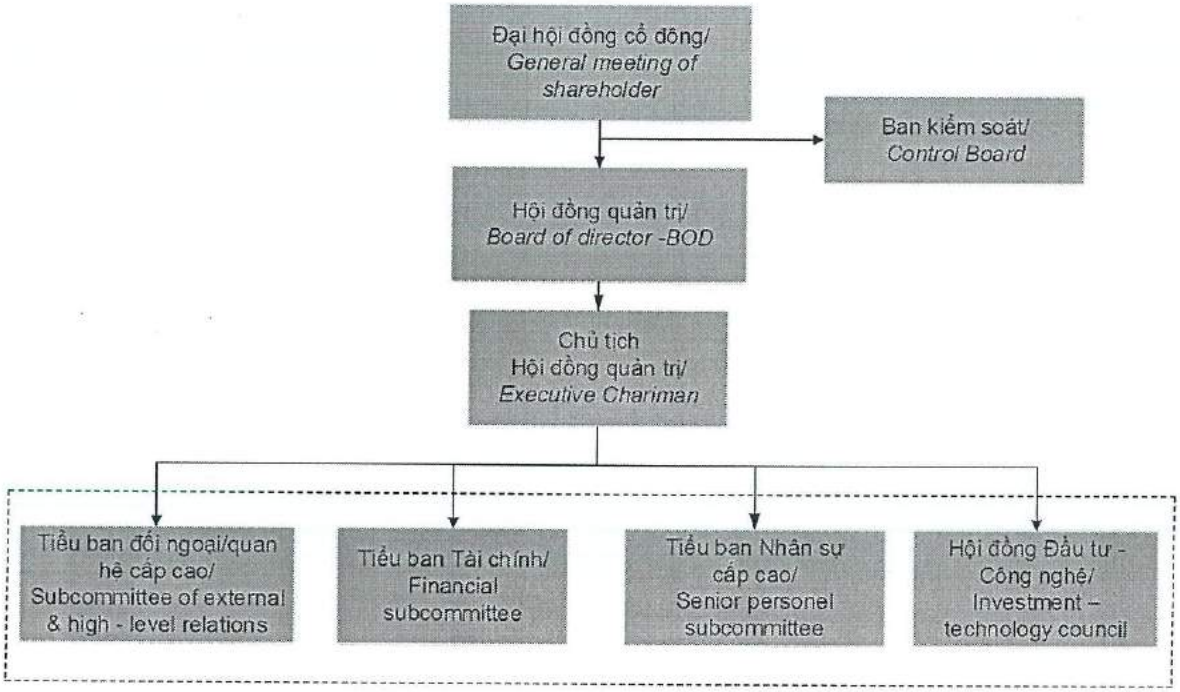

- Thành viên HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra;
- Cơ cấu tổ chức của HĐQT gồm có Chủ tịch HĐQT, các Phó Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và các tiểu ban chuyên trách; hội đồng đầu tư – công nghệ.

5.2.2. Hội đồng quản trị

- HĐQT có số lượng tối đa là 11 (mười một) thành viên, trong đó có 01 (một) Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- HĐQT có nhiệm kỳ 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên mới là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT.

5.2.3. Các Tiểu ban và Hội đồng chuyên trách

- Các Tiểu ban, Hội đồng chuyên trách do HĐQT thành lập;
- Trưởng các Tiểu ban và Chủ tịch các Hội đồng được bổ nhiệm theo quyết định của HĐQT

5.3. Chức năng và nhiệm vụ

5.3.1. Hội đồng quản trị

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn cũng như dài hạn;
- Quyết định kế hoạch kinh doanh và ngân sách hằng năm của công ty;

- Kiến nghị các loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc Điều lệ công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với TGĐ hoặc phê chuẩn và miễn nhiệm chức danh Phó TGĐ và chức danh quản lý quan trọng khác theo tờ trình của Tổng giám đốc theo Điều lệ công ty quy định; quyết định mức lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc, phê chuẩn mức lương và các lợi ích khác của Phó TGĐ và các chức danh quan trọng khác theo tờ trình của Tổng giám đốc; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo TGĐ nhằm thực hiện đúng kế hoạch hàng năm đã được phê duyệt;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, thiết lập hoặc chuyển đổi văn phòng và góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- HĐQT thông qua CT HĐQT trực tiếp chỉ đạo TGĐ và các Đại diện vốn tại các công ty thành viên xây dựng, phê duyệt kế hoạch kinh doanh hàng năm và chiến lược phát triển doanh nghiệp trong ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn;
- HĐQT thông qua CT HĐQT thực hiện giám sát việc thực thi kế hoạch cũng như sự tuân thủ các quy trình, quy chế tại từng đơn vị;
- HĐQT thông qua CT HĐQT và các Tiểu ban chuyên trách thực hiện các công việc sau: (i) Thu hút nhân sự cấp cao; (ii) Quan hệ đối ngoại để phát triển, mở rộng kinh doanh sang các thị trường và lĩnh vực kinh doanh mới của Công ty; (iii) Định hướng công nghệ và quyết định đầu tư vào lĩnh vực công nghệ mới; và (iv) Giám sát, kiểm tra và thúc đẩy hoạt động tài chính, kế toán của Công ty để đảm bảo sự phát triển lành mạnh của Công ty;
- HĐQT thực thi việc lãnh đạo thông qua phương pháp bỏ phiếu. Tuy nhiên, để công việc được tiến hành hiệu quả, HĐQT uỷ quyền cho Chủ tịch, các Phó chủ tịch, các Trưởng ban hoặc các thành viên HĐQT có quyền quyết định và lãnh đạo trong một số vấn đề cụ thể. Việc uỷ quyền này được thể hiện bằng văn bản;
- Các thành viên HĐQT hưởng thù lao từ công ty và chịu trách nhiệm thực hiện các công việc được giao;

- Mỗi thành viên HĐQT được phân công công việc cụ thể, thiết lập KPIs đo hiệu quả công việc theo năm và có trách nhiệm báo cáo kết quả công việc được phân công cho HĐQT;
- Báo cáo của HĐQT trước Đại hội cổ đông phải thể hiện đầy đủ công việc được phân công cho từng thành viên HĐQT cũng như mức độ hoàn thành công việc của từng thành viên HĐQT để các cổ đông có cơ sở đánh giá từng người mà họ tin tưởng đại diện cho họ.

5.3.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của HĐQT;
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;
- Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập các cuộc họp HĐQT;
- Tổ chức việc thông qua quyết định của HĐQT;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp HĐQT;
- Thực hiện việc lãnh đạo một số công việc cụ thể theo uỷ quyền của HĐQT;
- Ủy quyền, phân công cho Phó Chủ tịch HĐQT, các Trưởng tiểu ban, các Trưởng hội đồng chuyên trách đảm nhiệm một số công việc trong phạm vi trách nhiệm của mình;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- Chủ tịch HĐQT ký phê duyệt ngân sách hoạt động và kế hoạch công việc hàng năm (được gởi kèm theo KPIs) của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách sau khi HĐQT thông qua;
- Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm giám sát và đánh giá công việc của Trưởng các tiểu ban/Hội đồng chuyên trách định kỳ hàng quý/năm; Tổng hợp các báo cáo, kết quả đánh giá mức độ hoàn thành công việc gửi HĐQT biểu quyết thông qua;
- Chủ tịch HĐQT ký phê duyệt chi tiêu cho hoạt động hàng ngày của Tiểu ban/Hội đồng chuyên trách căn cứ vào ngân sách đã được phê duyệt và tình hình hoạt động của công ty;
- Chịu trách nhiệm lập kế hoạch chi tiết hàng năm của HĐQT cũng như mức độ hoàn thành công việc để báo cáo trước Đại hội cổ đông.

5.3.3. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Thực hiện một số công việc theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT trong phạm vi trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT;
- Thay mặt Chủ tịch HĐQT triệu tập họp HĐQT và làm chủ tọa cuộc họp trong một số trường hợp được Chủ tịch HĐQT phân công;
- Ký các thông báo, biên bản họp, nghị quyết, quyết định, thông báo và các văn bản khác của HĐQT khi thực hiện thay công việc của Chủ tịch HĐQT theo phân công, ủy quyền của Chủ tịch HĐQT (nếu có);
- Đầu mối phụ trách một số công việc cụ thể của thường trực HĐQT theo phân công của Chủ tịch HĐQT;
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT, Chủ tịch HĐQT và pháp luật về việc được ủy quyền;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.
- Khi thực hiện các công việc quy định tại khoản này, Phó Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp HĐQT gần nhất hoặc theo thời gian CT.HĐQT yêu cầu.

5.3.4. Thành viên Hội đồng quản trị

- Tham gia bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ công ty, quy chế này và quy định của pháp luật;
- Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng phát triển, kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty từng thời kỳ;
- Yêu cầu người quản lý công ty (Tổng Giám đốc) cung cấp đầy đủ mọi thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ và các CTTV;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết các vấn đề, nội dung cuộc họp thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT;
- Thực hiện Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quyết định của HDQT có liên quan đến từng thành viên theo sự phân công của HĐQT;
- Các quyền hạn và trách nhiệm khác của thành viên HĐQT do HĐQT phân nhiệm phù hợp với Điều lệ công ty và pháp luật.

5.3.5. Người phụ trách quản trị công ty (Tổng Giám đốc) (Điều 160 luật doanh nghiệp)

- HĐQT bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được HĐQT giao theo đúng quy định của pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty;
- Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5.3.6. Chánh văn phòng HĐQT

- Thực hiện tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông theo chỉ đạo của HĐQT;
- Hỗ trợ công tác chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ người Phụ trách quản trị công ty cung cấp các thông tin liên quan quy định, quy chế HĐQT, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- Thực hiện & ban hành quy chế, quy định của HĐQT;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Báo cáo trực tiếp cho CT.HĐQT.

5.3.7.Các Tiểu ban, Hội đồng chuyên trách

5.3.7.1.Trưởng các tiểu ban, hội đồng chuyên trách

- Hàng năm, căn cứ vào mục tiêu chung, chương trình, kế hoạch, định hướng phát triển hàng năm và trong từng giai đoạn phát triển của SBĐ Corp., Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách phải xây dựng các **Kế hoạch công việc hàng năm** kèm theo **Bảng ngân sách** trong phạm vi phụ trách và trình Chủ tịch HĐQT xem xét; thời gian gửi cho Chủ tịch HĐQT bảng kế hoạch ngân sách và kế hoạch công việc là trước 1 tháng của năm tài chính mới. Trong vòng 15 ngày khi nhận được các kế hoạch, Chủ tịch HĐQT xem xét phản hồi, gửi cho HĐQT phê duyệt, sau đó HĐQT trình trước Đại hội cổ đông của công ty thông qua để chính thức làm căn cứ thực hiện;
- Sau khi Bảng ngân sách, Kế hoạch công việc hàng năm được HĐQT/ hội nghị cổ đông phê duyệt thông qua, chậm nhất 1 tháng Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách có trách nhiệm xác định các chỉ số đo lường công việc, lập **Kế hoạch KPIs** hàng quý (*) để theo dõi/ đo lường mức độ hoàn thành kế hoạch;
- Báo cáo KPIs: Trong vòng 15 ngày sau mỗi quý Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách tự đánh giá kết quả và gửi Kết quả KPIs trực tiếp cho Chủ tịch HĐQT xem xét (cách đánh giá chi tiết được nêu trong mục 5.5.2) và Chủ tịch HĐQT chịu trách nhiệm báo cáo HĐQT thông qua;
- Đối với việc sử dụng ngân sách hàng ngày của các Tiểu ban/ Hội đồng chuyên trách: Chủ tịch HĐQT phê duyệt.

  (*) Mẫu KPIs thực hiện theo mẫu chung đã ban hành của SBD Corp.

5.3.7.2.Tiểu ban Tài chính

- Xây dựng định hướng chiến lược tài chính, phát triển nguồn vốn của toàn group, nhằm đảm bảo tốt nhất ngồn lực tài chính của group cũng như uy tín của group trong lĩnh vực tài chính;
- Thúc đẩy, tham gia, giám sát và xem xét việc lập ngân sách hàng năm của các công ty trong toàn group trước khi Tổng giám đốc hoặc các Đại diện vốn trình HĐQT phê duyệt;
- Phối hợp với các đại diện vốn trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh của các công ty thành viên;
- Thay mặt HĐQT giám sát quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch ngân sách, đánh giá hiệu quả thực hiện và đề xuất kịp thời các giải pháp nhằm tăng hiệu quả và giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động tài chính của SBD và các công ty thành viên;
- Giúp HĐQT trong việc đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và kiến nghị về việc đầu tư của các công ty trong group;
- Thực hiện các báo cáo kiểm soát theo định kỳ của SBD và các công ty thành viên cho CT.HĐQT, đưa ra các đề xuất về hoạt động tài chính của SBD và các công ty thành viên;
- Tổ chức thực hiện việc xem xét các báo cáo tài chính hàng quý, xem xét các kế hoạch đầu tư đột xuất (nằm ngoài kế hoạch) của SBD và các công ty thành viên và gởi báo cáo cho CT.HĐQT;

- Kiểm soát việc tuân thủ quy chế tài chính, chính sách và quy trình kế toán của toàn group.

5.3.7.3.Tiểu ban nhân sự cấp cao

- Tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị về các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự trong quá trình quản trị Công ty;
- Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên và người điều hành công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao (từ Phó Tổng giám đốc/Phó Giám đốc các công ty thành viên trở lên), nhằm xây dựng nguồn nhân lực kế nhiệm, hỗ trợ cho công tác điều hành;
- Trực tiếp tìm kiếm, thu hút các nhân sự cấp cao để bổ sung cho bộ máy điều hành của toàn bộ Công ty và các công ty thành viên;
- Đưa ra chính sách chung, xác định mức thu nhập (bao gồm lương, thưởng) hợp lý của tất cả và từng nhân sự cấp cao để đảm bảo chính sách thu hút được nhân tài cho Công ty.

5.3.7.4.Hội đồng Đầu tư - Công nghệ

5.3.7.4.1.Đầu tư

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển cho từng giai đoạn phù hợp với các chiến lược phát triển của tập đoàn;
- Xem xét, đánh giá các điều kiện đầu tư, tính khả thi và hiệu quả của các dự án, ý tưởng kinh doanh hoặc sản phẩm mới từ các cá nhân, đơn vị trong nội bộ tập đoàn hoặc bên ngoài;
- Giám sát công việc các nhóm triển khai dự án và đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư của tập đoàn;
- Tìm kiếm, tiếp xúc, đàm phán với các đối tác trong và ngoài nước về hợp nhất, mua lại, hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết thực hiện dự án mới theo chiến lược phát triển của tập đoàn;
- Xây dựng và trình HĐQT phương án lập quỹ đầu tư phù hợp với chiến lược kinh doanh của toàn group;
- Quản lý quỹ đầu tư theo sự ủy quyền của HĐQT.

5.3.7.4.2.Công nghệ

- Hoạch định chiến lược công nghệ cho toàn group, phối hợp với Ban TGĐ và các đại diện vốn giao việc đến các CTTV liên quan triển khai thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện chiến lược công nghệ tại các CTTV;
- Thẩm tra, soát xét, đánh giá các hoạt động đầu tư công nghệ trình HĐQT.

5.3.7.5.Tiểu ban đối ngoại/ quan hệ cấp cao

- Xây dựng chiến lược đối ngoại phù hợp với định hướng phát triển của tập đoàn;
- Phối hợp với Ban Tổng giám đốc và các đại diện vốn xác định các đối tượng khách hàng chiến lược, phát triển và duy trì các quan hệ với khách hàng chiến lược;

- Xây dựng chiến lược thiết lập quan hệ cấp cao với các cơ quan chính phủ, các đối tác lớn trong ngành phù hợp với phạm vi hoạt động kinh doanh của toàn group;
- Thông qua mối quan hệ đối ngoại giúp Công ty đẩy mạnh phát phát triển kinh doanh trong các thị trường và lĩnh vực kinh doanh mới của toàn Group.

5.4. Đại diện vốn góp của SBD tại các công ty thành viên

5.4.1. Vai trò của Đại diện vốn

- Đại diện vốn góp là người đại diện cho phần vốn góp của SBD trong việc đầu tư tại các công ty thành viên mà SBĐ tham gia góp vốn, kể từ khi được bổ nhiệm, tới khi bàn giao xong cho người kế nhiệm (nếu có);
- HĐQT không can thiệp vào hoạt động hàng ngày của các công ty thành viên nhưng thông qua Đại diện vốn, HĐQT quyết định các vấn đề mang tính chiến lược và nhân sự cấp cao cũng như tham gia vào các hoạt động lãnh đạo, quản trị và điều hành tại các công ty thành viên như quản lý vốn, hỗ trợ công tác điều hành, quản lý.

5.4.2. Chức năng và nhiệm vụ của Đại diện vốn

- Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của các công ty thành viên theo quyết định của SBD và điều lệ của công ty thành viên;
- Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động - kinh doanh của công ty thành viên theo quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của SBD về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của công ty thành viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ của SBD giao;
- Đề xuất phương hướng, biện pháp hoạt động tại công ty thành viên và trình HĐQT của SBD phê duyệt. Đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp đưa ra thảo luận trong HĐQT, BGĐ, Đại hội đồng cổ đông như phương hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh, huy động thêm cổ phần, vốn góp, chia cổ tức ... thì người đại diện vốn phải chủ động báo cáo cho SBD và cho ý kiến bằng văn bản. Người đại diện có trách nhiệm phát biểu trong cuộc họp và biểu quyết theo ý kiến chỉ đạo của SBD;
- Chịu trách nhiệm phối hợp với Tiểu ban tài chính/ Ban Tài chính điều hành để kiểm soát/ báo cáo tính hiệu quả của các dự án đầu tư sử dụng vốn của công ty mẹ (SBD Corp.) cho công ty thành viên.
- Hướng công ty thành viên đi đúng định hướng, mục tiêu của SBD; sử dụng quyền chi phối hoặc phủ quyết, để quyết định việc triển khai chiến lược kinh doanh đã thống nhất. Khi phát hiện công ty thành viên đi chệch mục tiêu, định hướng thì phải báo cáo ngay và đề xuất giải pháp để khắc phục. Sau khi được HĐQT (hoặc TGĐ) SBD thông qua phải tổ chức thực hiện ngay để nhanh chóng hướng doanh nghiệp đi đúng mục tiêu, định hướng đã xác định;
- Có trách nhiệm tương tác, tiếp nhận các vấn đề mang tính chiến lược của công ty thành viên cùng Tổng Giám Đốc Công ty SBD;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và HĐQT Công ty SBD giao;
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT theo ủy quyền của HĐQT SBD về các nhiệm vụ được giao. Đại diện vốn sẽ nhận thù lao theo trách nhiệm được phân công của HĐQT. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho Công ty thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật;

- Yêu cầu công ty thành viên xây dựng và trình Quy chế tổ chức, Quy chế tài chính và các quy trình làm việc của công ty thành viên cho HĐQT SBD phê duyệt trước khi áp dụng tại đơn vị;
- Đại diện vốn góp khi tham gia vào HĐQT tại các công ty thành viên phải xây dựng các kế hoạch công việc hàng năm kèm theo KPIs trình HĐQT phê duyệt. Sau đó lập các kế hoạch công việc hàng quý/ tháng và báo cáo kết quả thực hiện công việc cho Chủ tịch HĐQT xem xét để Chủ tịch HĐQT báo cáo HĐQT thông qua.

5.5. Chương trình công tác, thù lao và quy định phân cấp, ủy quyền của HĐQT

5.5.1. Chương trình công tác của HĐQT

- Căn cứ vào mục tiêu chung, chương trình, kế hoạch, định hướng phát triển hàng năm và trong từng giai đoạn phát triển của SBĐ Corp.; nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT; Chánh văn phòng HĐQT tổng hợp chương trình công tác của Chủ tịch và các thành viên HĐQT, xây dựng và trình Chủ tịch HĐQT phê duyệt chương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, năm của HDQT và theo dõi, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình công tác của HĐQT theo định kỳ và báo cáo tại các cuộc họp thường kỳ theo quy định.
- Căn cứ Chương trình công tác chung của HĐQT và trách nhiệm, nhiệm vụ đã được giao, Chủ tịch HĐQT phân công từng thành viên HĐQT chủ động thực hiện nhiệm vụ.

5.5.2. Đánh giá công việc của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng

- Phương pháp đánh giá:
  - Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách tự đánh giá kết quả công việc phụ trách;
  - Chủ tịch HĐQT tiếp tục đánh giá dựa trên kết quả tự đánh giá công việc của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách;
  - Chủ tịch HĐQT đưa ra HĐQT để thống nhất chung về kết quả đánh giá công việc của từng Trưởng tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách.
- Xếp loại đánh giá của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách sẽ áp dụng theo Quy chế lương hiện hành.

Kết quả đánh giá	Điểm đánh giá	Xếp loại
Hoàn thành xuất sắc	9 – 10	A
Hoàn thành tốt	Từ 7,5 đến dưới 9	B
Cần cải thiện	Từ 5 đến dưới 7,5	C
Chưa đạt yêu cầu	Dưới 5	D

- Căn cứ vào đánh giá xếp loại của Trưởng các tiểu ban/ Chủ tịch hội đồng chuyên trách HĐQT có nhưng hình thức khen thưởng hoặc kỷ luật đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ công việc đươc giao.

5.5.3. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành HĐQT

- HĐQT dự tính mức thù lao cho từng thành viên HĐQT theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của HĐQT do đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan đến pháp luật và tổng số tiền trả cho từng thành viên HĐQT bao gồm thù lao, chi phí, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác hưởng từ SBĐ, công ty con, công ty liên kết mà thành

viên HĐQT là đại diện vốn góp phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Thành viên HĐQT có kiêm nhiệm chức danh quản lý điều hành khác trong công ty thì ngoài hưởng lương và lợi ích từ chức danh quản lý điều hành đó vẫn được hưởng thù lao của thành viên HĐQT;
- Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao (Theo Quy định về Công tác phí);
- Tiền lương, thưởng và quyền lợi của Đại diện vốn trong Công ty con được quy định trong Quy chế tài chính của công ty.

5.5.4. Phân cấp, ủy quyền của HĐQT

- HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động hàng ngày (giữa hai kỳ họp HĐQT) của HĐQT SBĐ Corp. Với những việc uỷ quyền chưa nêu cụ thể trong Quy chế này sẽ được thể hiện bằng biểu quyết, thông qua bởi thành viên HĐQT và được lập thành văn bản.

5.6. Mối quan hệ làm việc của HĐQT

5.6.1. Quan hệ giữa HĐQT và Đại hội đồng cổ đông

- Quan hệ công tác giữa HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thể hiện qua các hoạt động biểu quyết - giám sát – báo cáo. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty. HĐQT có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

5.6.2. Quan hệ giữa HĐQT và Tổng giám đốc công ty

- HĐQT ban hành nghị quyết, quyết định và giao cho Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc điều hành SBĐ Group;
- HĐQT giám sát Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định được giao và trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty;
- Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT, nếu phát hiện hoặc phát sinh những vấn đề không có lợi cho công ty, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo ngay HĐQT để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp;
- Phối hợp trong việc chuẩn bị chương trình, các báo cáo, đề án hoạt động trình HĐQT;
- Phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết, quyết định của HDQT;
- Nghiên cứu giải quyết các kiến nghị và trả lời chất vấn cổ đông liên quan đến hoạt động kinh doanh của SBD.

5.6.3. Quan hệ giữa HĐQT và Ban Kiểm soát

- HĐQT có quyền được Đại hội đồng cổ đông thông tin đầy đủ, kịp thời về việc chọn các thành viên Ban kiểm soát, chế độ hoạt động và nội dung nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại công ty;

- Quan hệ công tác thông qua hoạt động: Giám sát – kiểm tra – kiến nghị. Ban kiểm soát thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định Điều lệ công ty;
- Quan hệ công tác thông qua hoạt động phối hợp cụ thể như sau:

  a. Phối hợp với HĐQT trong việc giám sát, phòng ngừa các hành vi vi phạm Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật.
  b. Phối hợp trong việc góp ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của HĐQT dự thảo trước khi ban hành.
- HĐQT, TGĐ, Ban Điều hành và Trưởng bộ phận/phòng ban có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời các thông tin về việc triển khai thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Ban kiểm soát theo quy định Điều lệ công ty và quy định của luật doanh nghiệp. HĐQT tạo điều kiện để các thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Ban kiểm soát thông tin kịp thời với HĐQT về kết quả hoạt động kiểm soát, đồng thời làm việc với HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận, kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông.